

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 25-7-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường.
2. Ông Đậu Cao Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hồ Cảnh H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Xóm 4 xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị Th, sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT: Xóm 4, xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Qu L, huyện Quỳnh Lưu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 02 năm 2023, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hồ Cảnh H trình bày: Anh và chị Lê Thị Th đăng ký kết hôn ngày 19/12/2003 tại UBND xã Qu L. Hôn nhân tự nguyện, có tình cảm. Cuộc sống tình cảm hạnh phúc cho đến đầu năm 2016, vợ chồng xảy ra mâu

thuần căng thẳng, thường xuyên xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm, chị Th có tình cảm với người đàn ông khác. Anh khuyên bàn nhưng không được. Trong lúc anh đi làm xa nhà, chị Th đưa con về bên ngoại tại xóm 3, xã Qu L ở. Anh và chị Th sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, không thể tiếp tục sống chung, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Th. Vợ chồng có 03 con chung Hồ Cảnh Kh, sinh ngày 20/11/2004; Hồ Minh Tr, sinh ngày 01/01/2010; Hồ Minh Th1, sinh ngày 15/11/2011. Hiện nay cháu Tr đang ở với anh, cháu Th1 đang ở với chị Th và bà ngoại tại xã Qu L. Ly hôn anh xin được nuôi cháu Tr, cháu Th1 giao cho chị Th nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Cháu Hồ Cảnh Kh đã trưởng thành, khỏe mạnh, cháu muốn ở với ai do cháu tự quyết định. Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản.

Bị đơn chị Lê Thị Th vắng mặt. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt đơn khởi kiện, tài liệu, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và giải, thông báo hoãn phiên họp, hòa giải chị Th không đến, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại Biên bản lấy lời khai bà Nguyễn Thị Qu (mẹ chị Th) trình bày: Anh H, chị Th có đăng ký kết hôn tại xã Qu L, huyện Quỳnh Lưu. Mâu thuẫn cụ thể giữa chị Th, anh H như thế nào bà không rõ chỉ nghe chị Th nói anh H đánh đập và đuổi chị, nên chị đưa con về ở với bà từ năm 2016 đến nay. Tòa án tổng đạt các tài liệu, thông báo chị Th đến làm việc, chị Th đã nhận, bà cũng nhận nhưng do công việc, chị Th không đến Tòa án để làm việc được. Chị Th có trao đổi lại với bà: anh H xin ly hôn chị không có ý kiến gì. Ly hôn, chị xin được nuôi cháu Th1.

Cháu Hồ Minh Th1 có ý kiến: xin được ở với mẹ.

Cháu Hồ Minh Tr có ý kiến: xin được ở với bố.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Qu M: Anh H, chị Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 4 xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm rõ vì không có đơn thư yêu cầu địa phương hòa giải. Hiện nay chị Th và con đang sống cùng mẹ đẻ tại xã Qu L. Anh H yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án, tổng đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của Thẩm phán hoàn toàn đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử, thư ký

tuân theo quy định pháp luật trong quá trình xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho anh H được ly hôn chị Th. Giao con chung Hồ Minh Tr cho anh H, giao Hồ Minh Th1 cho chị Th, trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Con chung Hồ Cảnh Kh đã trưởng thành ở với ai do con tự quyết định. Tài sản chung không giải quyết. Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây vụ án về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, bị đơn chị Lê Thị Th có đăng ký hộ khẩu tại xã Qu M, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn hai lần nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, áp dụng Điều 227, 228 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh H, chị Th là hợp pháp, tuân thủ điều kiện pháp luật quy định. Các bên không tìm được giải pháp khắc phục mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng báo chị Th đến để hòa giải tạo điều kiện cho các bên hàn gắn tình cảm, đoàn tụ, nhưng chị Th không đến, anh H xác định tình cảm không còn, không muốn tiếp tục quan hệ hôn nhân với chị Th. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh H, chị Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung đã chấm dứt. Do đó áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh H được ly hôn chị Th.

Về con chung: Vợ chồng có 03 (ba) con chung Hồ Cảnh Kh, sinh ngày 20/11/2004; Hồ Minh Tr, sinh ngày 01/01/2010; Hồ Minh Th1, sinh ngày 15/11/2011. Nguyên vọng nuôi con của các bên là chính đáng, từ khi vợ chồng sống ly thân năm 2016 đến nay cháu Tr ở với anh H, cháu Th1 ở với chị Th, các con đều khỏe mạnh, thể chất phát triển tốt và đã ổn định cuộc sống, học tập, nên giao cháu Tr cho anh H, giao cháu Th1 cho chị Th, trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Cháu Hồ Cảnh Kh, đã trưởng thành ở với ai do cháu tự quyết định. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H, chị Th, vì không ai yêu cầu.

Anh Hồ Cảnh H, chị Lê Thị Th có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, khoản 1 Điều 40, 147, 227, 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Cảnh H được ly hôn chị Lê Thị Th.

2. Về con chung: Giao con chung Hồ Minh Tr, sinh ngày 01/01/2010 cho anh Hồ Cảnh H, giao con chung Hồ Minh Th1, sinh ngày 15/11/2011 cho chị Lê Thị Th; trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H, chị Th, vì không ai yêu cầu. Con chung Hồ Cảnh Kh, sinh ngày 20/11/2004 đã trưởng thành ở với ai do con tự quyết định.

Anh Hồ Cảnh H và chị Lê Thị Th có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không xem xét.

4. Về án phí: Anh Hồ Cảnh H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án

phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tiền số 0000179 ngày 07/4/2023.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Qu L (nơi ĐKKH 2003
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến